

Phụ lục III
DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM NHA KHOA XUÂN THU
THUỘC HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ XUÂN THU
(Kèm theo Quyết định số: 401/QĐ-SYT ngày 04/10/2024 của Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận)

STT	TT 32	DANH MỤC KỸ THUẬT
(1)	(2)	(3)
I	Phụ lục VIII. Danh mục kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa Răng Hàm Mặt	
1	41.	Điều trị viêm quanh răng
2	43.	Lấy cao răng
3	44.	Điều trị tủy răng có sử dụng siêu âm và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội.
4	50.	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội
5	52.	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trâm xoay cầm tay
6	54.	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trâm xoay máy
7	56.	Chụp tủy bằng MTA
8	57.	Chụp tủy bằng Hydroxit canxi
9	59.	Điều trị tủy răng thủng sàn bằng MTA
10	60.	Điều trị tủy răng ngoài miệng (răng bị bật, nhỏ)
11	61.	Điều trị tủy lại
12	67.	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Glasslonomer Cement (GIC) kết hợp Composite
13	68.	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite
14	70.	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Glasslonomer Cement
15	71.	Phục hồi cổ răng bằng Glasslonomer Cement
16	72.	Phục hồi cổ răng bằng Composite
17	73.	Phục hồi thân răng có sử dụng pin ngà
18	76.	Phục hồi thân răng bằng Inlay/Onlay
19	77.	Phục hồi thân răng có sử dụng chốt chân răng bằng các vật liệu khác nhau
20	78.	Veneer Composite trực tiếp
21	82.	Tẩy trắng răng tủy sống bằng máng thuốc

22	83.	Điều trị nhạy cảm ngà bằng máng với thuốc chống ê buốt
23	84.	Điều trị nhạy cảm ngà bằng thuốc bôi (các loại)
24	104.	Chụp nhựa
25	105.	Chụp kim loại
26	107.	Chụp hợp kim thường cần sứ
27	108.	Chụp hợp kim Titanium cần sứ
28	109.	Chụp sứ toàn phần
29	110.	Chụp kim loại quý cần sứ
30	111.	Chụp sứ Cercon
31	113.	Cầu hợp kim thường
32	115.	Cầu kim loại cần sứ
33	116.	Cầu hợp kim Titanium cần sứ
34	117.	Cầu kim loại quý cần sứ
35	118.	Cầu sứ toàn phần
36	119.	Cầu sứ Cercon
37	120.	Chốt cùi đúc kim loại
38	121.	Cùi đúc Titanium
39	122.	Cùi đúc kim loại quý
40	123.	Inlay/Onlay kim loại
41	124.	Inlay/Onlay hợp kim Titanium
42	125.	Inlay/Onlay kim loại quý
43	126.	Inlay/Onlay sứ toàn phần
44	128.	Veneer sứ toàn phần
45	129.	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường
46	130.	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường
47	131.	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo
48	132.	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa dẻo
49	133.	Hàm khung kim loại
50	134.	Hàm khung Titanium
51	135.	Máng hở mặt nhai

52	137.	Tháo cầu răng giả
53	138.	Tháo chụp răng giả
54	139.	Sửa hàm giả gãy
55	140.	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp
56	141.	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp
57	142.	Đệm hàm nhựa thường
58	189.	Sử dụng khí cụ tháo lắp điều trị thói quen xấu mút môi
59	190.	Sử dụng khí cụ tháo lắp điều trị thói quen xấu đẩy lưỡi
60	192.	Sử dụng khí cụ tháo lắp điều trị thói quen xấu thở đường miệng
61	203.	Nhổ răng vĩnh viễn
62	204.	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay
63	206.	Nhổ răng thừa
64	222.	Trám bít hố rãnh với Glasslonomer Cement quang trùng hợp
65	226.	Trám bít hố rãnh bằng Glasslonomer Cement
66	227.	Hàn răng không sang chân với Glasslonomer Cement
67	228.	Phòng ngừa sâu răng với thuốc bôi bề mặt
68	229.	Dự phòng sâu răng bằng máng có Gel Fluor
69	230.	Điều trị răng sữa viêm tủy có hồi phục
70	232.	Điều trị tủy răng sữa
71	233.	Điều trị đóng cứng răng bằng Canxi Hydroxit
72	236.	Điều trị răng sữa sâu ngà phục hồi bằng Glasslonomer Cement
73	238.	Nhổ răng sữa
74	239.	Nhổ chân răng sữa
75	241.	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)